

Bản án số: **96/2021/HSPT**
Ngày: 05/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- *Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phương Đông
Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Kiều Lương
Bà Nguyễn Thị Lệ Trang
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Thanh Hà – Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2021/HSPT ngày 22/01/2021 đối với bị cáo Hà Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 280/2020/HSST ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Hà Ngọc T (Tên gọi khác: không), sinh ngày 30 tháng 8 năm 1989 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà A (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1967; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Trần Thiện N, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án: Không; Tiền sự: -Ngày 25/4/2017 bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác, Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác” (bị cáo chưa nộp phạt) và ngày 12/8/2019 bị cáo bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (bị cáo đã nộp phạt ngày 19/8/2019). Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/3/2020, tạm giữ đến ngày 25/3/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo bị bắt vào ngày 15/10/2020 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 21/3/2020 các đối tượng Lê Minh H, Hà Ngọc T, Nguyễn Viết Đăng K, Nguyễn Hoàng Quốc H, Bùi Thanh P, Giáp Văn D và một số đối tượng (không rõ lai lịch) đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị Kiều T ở phòng số 8 nhà trọ Minh Quang thuộc ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai chơi. Sau đó các đối tượng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức xóc đĩa, H nhất các con bài vị và lấy chén đĩa ở phòng trọ làm dụng cụ để các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày có Trần Vũ T (sinh ngày 08/9/2002) đến cùng tham gia đánh bạc ăn tiền.

Cách thức đánh bạc như sau: Người làm cái bỏ các quân bài vị vào bộ chén đĩa rồi lắc 03 cái sau đó các con bạc tham gia đặt cược và ăn thua trực tiếp với người làm cái. Quy định 04 con bài vị ngựa cả hoặc úp cả hoặc 02 con úp 02 con ngựa là chắn thắng, còn nếu 03 con vị úp 01 con ngựa hoặc ngược lại là lẻ thắng. Mỗi ván người chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, tỷ lệ thắng thua là 1/1. Các con bạc thay nhau làm cái xoay vòng, ai không làm cái thì chuyển cho người khác làm.

Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày tại địa điểm trên, Công an huyện T bắt quả tang Lê Minh H, Hà Ngọc T, Nguyễn Viết Đăng K, Trần Vũ T, Bùi Thanh P, Nguyễn Hoàng Quốc H và Giáp Văn D đánh bạc ăn tiền dưới hình thức xóc đĩa. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ dụng cụ xóc đĩa, 04 điện thoại di động, 02 xe mô tô biển số 60H1-219.19 và 60B8-124.20, số tiền 580.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền 7.740.000 đồng trên người các con bạc.

Khi tham gia đánh bạc Lê Minh H sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc, thắng 900.000 đồng, thu giữ 2.200.000 đồng trên người. Hà Ngọc T sử dụng 2.100.000 đồng để đánh bạc, thắng 460.000 đồng, thu giữ 2.560.000 đồng trên người. Nguyễn Viết Đăng K sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 200.000 đồng, thu giữ 1.200.000 đồng trên người. Trần Vũ T sử dụng 1.450.000 đồng để đánh bạc, không thắng không thua, thu giữ 1.450.000 đồng trên người. Bùi Thanh P sử dụng 530.000 đồng để đánh bạc, thua 200.000 đồng, thu giữ 330.000 đồng trên người. Nguyễn Hoàng Quốc H sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc và thua hết 200.000 đồng. Giáp Văn D sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc và thua hết 200.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 8.320.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2020/HSST ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Hà Ngọc T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 15/10/2020 nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị giam giữ trước từ ngày 21/3/2020 đến ngày 25/3/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn giải quyết trách nhiệm dân sự, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/12/2020, bị cáo Hà Ngọc T có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính trong gia đình phải chăm sóc bà hiện tuổi đã cao, sức yếu và chăm sóc hai con còn nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị không chấp nhận Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Hà Ngọc T có ý kiến giữ nguyên Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc T làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc Tú, Hội đồng xét xử xác định:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã mô tả, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ; bị cáo không có ý kiến về tội danh mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thu Tuyết về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật.

[2.2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã đánh giá:

- Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Ngọc T xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương.

- Xét các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm có đánh giá : Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo có 02 tiền sự và quá trình điều tra , bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương không trình báo và bị bắt theo lệnh truy nã.

Do đó, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là có căn cứ.

[2.3] Tại phiên tòa phúc thẩm , bị cáo Hà Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm đánh giá đó là : bị cáo có hoàn cảnh gia đình gia đình khó khăn; lao động chính trong gia đình phải chăm sóc bà tuổi cao và hai con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương).

Xét tính chất bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (số tiền thu trên chiếu bạc mà bị cáo và đồng phạm dùng vào việc đánh bạc là 8.320.000đ. Trong đó số tiền của bị cáo Hà Ngọc T dùng vào việc đánh bạc là 2.100.000đ, thắng 460.000đ, thu giữ trên người 2.560.000đ); bị cáo có nhiều nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), điểm s (thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải) thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và tại phiên tòa phúc thẩm , cung cấp tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm đánh giá (nêu trên) thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bản thân bị cáo đã bị tạm giam 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù cũng đã đủ sức răn đe đối với bị cáo Hà Ngọc T.

Do đó, Hội đồng xét xử xét căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự , chấp nhận Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc T , giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và Quyết định một mức hình phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã tạm giam nhằm thể hiện tính nhân đạo đối với người phạm tội đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo.

Do bị cáo có mức hình phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả tự do cho bị cáo Hà Ngọc T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Do Đơn kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hà Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai được Hội đồng xét xử xem xét thể hiện quan điểm như trên đã phân tích..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Chấp nhận Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc T, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc T 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 15/10/2020 nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị giam giữ trước từ ngày 21/3/2020 đến ngày 25/3/2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Do bị cáo Hà Ngọc T có mức hình phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam nên tuyên trả tự do cho bị cáo Hà Ngọc T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Bị cáo Hà Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị..

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân H.T;
- Viện kiểm sát nhân dân H.T ;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.T;
- Công an H.T;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ CA.T (2);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phương Đông

